

Số: 42/2024/QĐST-HNGĐ

Sìn Hồ, ngày 24 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ khoản 2 Điều 149 và các Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 77/2024/TLST - HNGĐ, ngày 24 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Tần A S, sinh năm 1986

Địa chỉ: Bản Hoàng Hồ, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- Chèo Mỹ G, Sinh năm 1988

Địa chỉ: Bản Hoàng Hồ, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 5 năm 2024 người yêu cầu anh Tần A S và chị Chèo Mỹ G thỏa thuận như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: anh Tần A S và chị Chèo Mỹ G kết hôn với nhau vào ngày 27/12/2007, tại UBND xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu là tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống với nhau tại bản Hoàng Hồ, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Cuộc sống vợ, chồng sau khi kết hôn hạnh phúc đến năm 2016 thì bắt đầu xảy ra nhiều mâu thuẫn, tranh cãi với nhau về chuyện tình cảm, tính cách vợ, chồng

thay đổi, không tìm được tiếng nói chung trong gia đình. Vợ, chồng anh S và chị G đã được 02 bên gia đình nội, ngoại động viên hòa giải nhưng không có kết quả. Cuộc sống gia đình rơi vào tình trạng trầm trọng đến nay anh S và chị G đã sống ly thân. Trong thời gian vợ, chồng sống ly thân không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, tình cảm vợ, chồng không còn. Trong quá trình giải quyết việc dân sự anh S và chị G không đưa ra biện pháp gì để cải thiện cuộc sống chung của vợ, chồng. Hiện tại anh S và chị G vẫn đang sống ly thân, hòa giải đoàn tụ không thành, anh S và chị G đều thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Điều đó chứng tỏ vợ, chồng chung sống với nhau không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung của vợ, chồng không thể kéo dài. Vì vậy căn cứ khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh S và chị G.

[2]. Về con chung: Anh Tấn A S là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục 02 cháu Tấn Lồng M, sinh ngày 14/12/2008 và cháu Tấn Mỹ D, sinh ngày 19/5/2010 cho đến khi 02 cháu (đủ 18 tuổi), chị Chèo Mỹ G trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Tấn Minh Ph, sinh ngày 06/8/2014 cho đến khi cháu Ph (đủ 18 tuổi). Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn không được ai cản trở.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Tấn A S và chị Chèo Mỹ G không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản chung, Về khoản nợ chung: Anh Tấn A S và chị Chèo Mỹ G không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Anh Tấn A S và chị Chèo Mỹ G thỏa thuận thống nhất chị Chèo Mỹ Gán là người chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Kết quả hòa giải đoàn tụ không thành, anh Tấn A S và chị Chèo Mỹ G thuận tình ly hôn, theo đăng ký kết hôn số: 04/2024/TLKH-BS, ngày 23/04/2024 tại UBND xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- Về con chung: Tấn A S là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục 02 cháu Tấn Lồng M, sinh ngày 14/12/2008 và cháu Tấn Mỹ D, sinh ngày 19/5/2010 cho đến khi 02 cháu (đủ 18 tuổi), chị Chèo Mỹ G trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Tấn Minh Ph, sinh ngày 06/8/2014 cho đến khi cháu Phúc (đủ 18 tuổi). Anh Tấn A S và chị Chèo Mỹ G được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn không được ai cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Tấn A S và chị Chèo Mỹ G không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, về khoản nợ chung: Anh Tấn A S và chị Chèo Mỹ G không có khoản nợ chung nào, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Tấn A S và chị Chèo Mỹ G thỏa thuận, thống nhất: Toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự do chị Chèo Mỹ G nộp. Vậy chị Chèo Mỹ G phải nộp lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng và được đối trừ vào tiền tạm ứng lệ phí Tòa án mà chị Chèo Mỹ G đã nộp 300.000 đồng vào ngày 24 tháng 4 năm 2024 theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án; Ký hiệu: BLTU/23, số: 0000608 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Toà án tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- UBND xã Phăng Sô Lin;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Mạnh Trang